

ỨNG DỤNG HỒ SƠ BÀI TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ NHẪM NÂNG CAO KỸ NĂNG VIẾT TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

NGUYỄN THỊ THANH HÀ *

Tóm tắt: Nghiên cứu tập trung điều tra hiệu quả việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá nhằm nâng cao kỹ năng viết cho sinh viên Trường Đại học Thương mại. Phương pháp được sử dụng trong bài viết là phương pháp nghiên cứu hành động, với số lượng mẫu là 36 sinh viên năm thứ nhất của khoa Kế toán - Kiểm toán, lớp học phần tiếng Anh 1 năm học 2022-2023. Công cụ nghiên cứu gồm 2 bài kiểm tra viết trước và sau thử nghiệm, 1 bảng câu hỏi điều tra phát cho sinh viên sau khi sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá. Kết quả nghiên cứu cho thấy có sự khác biệt rõ rệt giữa điểm kiểm tra viết của sinh viên trước và sau khi thực hiện các bài tập. Điều này chứng minh rằng, việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá có thể cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên. Từ kết quả thu được, chúng tôi đề xuất cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên Trường Đại học Thương mại thông qua việc ứng dụng hồ sơ bài tập và đánh giá.

Từ khóa: Hồ sơ bài tập và đánh giá, cải thiện, ứng dụng, kỹ năng viết.

Abstract: The study focuses on investigating the effectiveness of using portfolios to improve writing skills for students at Thuongmai University. The study was conducted by action research method with a sample of 36 first-year students of the Accounting - Audit Faculty, Class of English 1, academic year 2022-2023. Study tools included 2 written tests before and after the experiment, a survey questionnaire distributed to students after using the portfolios. The results showed that there

was a significant difference between students' written test scores before and after using portfolios. It has proved that using portfolios can help improve students' writing skills. From the obtained results, the author proposes to enhance writing skills for students of Thuongmai University through the application of portfolios.

Keywords: Portfolios, improvement, application, writing skills.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang trong quá trình hội nhập quốc tế, do đó việc sử dụng tiếng Anh thành thạo là một trong số những lợi thế đối với sinh viên (SV) sau khi tốt nghiệp. Các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết đều rất quan trọng trong việc học tiếng Anh. Tuy nhiên, trong bốn kỹ năng đó, kỹ năng viết được coi là một trong những kỹ năng khó đối với cả người dạy và người học. Thực tế cho thấy, SV học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ 2 cho rằng, kỹ năng viết đem lại nhiều thách thức cho họ vì những yêu cầu của nó như dấu câu, ngữ pháp, bố cục,... Kỹ năng viết đòi hỏi người học không chỉ nhớ cấu trúc mà còn tổ chức các ý tưởng phù hợp để tạo ra sản phẩm đạt hiệu quả. Đối với giảng viên (GV), để giúp SV

* ThS - Trường Đại học Thương mại; Email: nguyenthanhha87@tmu.edu.vn

nâng cao kỹ năng viết, đam mê với kỹ năng này thì GV cần xây dựng phương pháp giảng dạy hợp lý và hiệu quả.

Trong quá trình giảng dạy tiếng Anh cho SV Trường Đại học Thương mại, có một thực tế là SV gặp rất nhiều vấn đề khi học viết, ví dụ thiếu vốn từ vựng để triển khai ý tưởng, diễn đạt lủng củng, sai ngữ pháp. Bên cạnh đó, SV thường tỏ thái độ bất hợp tác khi GV giao các bài tập thực hành viết như viết đoạn, viết bài luận,... Bên cạnh đó, qua việc đánh giá sản phẩm viết của SV, GV nhận thấy có một số nguyên nhân dẫn đến việc mắc lỗi của SV khi thực hành viết, chẳng hạn: kiến thức ngữ pháp còn hạn chế, cách trình bày đoạn văn hay thư từ còn nhầm lẫn. Ngoài ra, đa phần SV thiếu kiến thức nền, từ đó dẫn đến việc diễn đạt không đạt được như mong đợi. Với thực trạng đó, việc ứng dụng hồ sơ bài tập và đánh giá trong giờ học viết nhằm cải thiện kỹ năng viết cho SV là rất cần thiết.

2. Cơ sở lý luận

2.1. Định nghĩa về hồ sơ bài tập và đánh giá

Theo *Từ điển Cambridge*, hồ sơ bài tập và đánh giá (portfolio) là một bản tổng hợp các sản phẩm của SV, ghi nhận những nỗ lực, sự tiến bộ, thành tựu mà SV đạt được trong một hay nhiều kỹ năng và môn học. Hồ sơ bài tập và đánh giá giúp người học tự học, tự đánh giá, qua đó SV có thể tự nhận ra sự tiến bộ của bản thân.

Yang [9] cho rằng, hồ sơ bài tập và đánh giá là một bản tổng hợp các sản phẩm của SV, miêu tả những nỗ lực, sự tiến bộ và thành tích mà SV đạt được trong một lĩnh vực cụ thể. Bản tổng hợp này phải có sự tham gia của SV trong việc lựa chọn nội dung các tập bài viết, hướng dẫn lựa chọn, tiêu chí đánh giá công sức của SV và minh chứng tự đánh

giá của SV [1]. SV có thể cập nhật các tập bài viết này vì quá trình học là liên tục bằng cách bổ sung hoặc rút bớt tài liệu trong tệp. Hồ sơ bài tập và đánh giá được sử dụng rộng rãi tại nhiều quốc gia như Tây Ban Nha, Anh, Phần Lan, Nam Phi, Úc và Mỹ vì nhiều GV, các nhà giáo dục và các nhà quản lý giáo dục đều không hài lòng với phương pháp đánh giá truyền thống khi phương pháp này chưa phản ánh đúng năng lực học của SV một cách thực thụ [6]. Hồ sơ bài tập và đánh giá có thể được lưu theo tệp, đóng gáy sách, lưu vào đĩa hoặc tải lên các trang web.

Derakhshan và Shakki [2] xác định được 3 loại hồ sơ bài tập và đánh giá: hồ sơ bài tập, hồ sơ trưng bày và hồ sơ đánh giá. Những loại này đều có đặc điểm khác nhau.

Hồ sơ bài tập được coi là tài liệu liên quan đến bài tập có thể được lựa chọn cho việc đánh giá hoặc trưng bày sau đó, gồm bài tập đang thực hiện cũng như các bài mẫu đã hoàn thành. Đôi khi, loại hình này được dùng để thăm dò nhu cầu của SV. Người theo dõi loại hồ sơ này chính là SV, qua đó họ có thể tự đánh giá và định hướng cho bản thân.

Hồ sơ trưng bày là bản tổng hợp những sản phẩm tốt nhất SV làm. SV sẽ đưa ra và diễn giải kỹ về loại hình này. Việc trưng bày sản phẩm tốt nhất có được đem đến niềm vui, sự hứng khởi cho SV, đó cũng là niềm tự hào lớn với SV, qua đó tạo động lực học tập cho họ. Người theo dõi loại hồ sơ này là SV và những cá nhân quan trọng khác, ví dụ như bố mẹ, anh chị,... những người mà SV lựa chọn trưng bày loại hồ sơ này.

Hồ sơ đánh giá được dùng để ghi lại những điều SV học được dựa trên kết quả chương trình giảng dạy cụ thể. Hạng mục trong các tập bài viết này phải được thiết kế để tìm ra được kiến thức và kỹ năng từ kết quả thu được. Kết quả này chỉ rõ “việc” SV

phải làm và họ phải làm “tốt ra sao”. Hồ sơ đánh giá có thể dành riêng cho một môn học hay nhiều môn học để chứng minh sự thành thạo trong bất cứ lĩnh vực nào. Tiêu chí đánh giá cho loại hồ sơ này cần phải được xây dựng. Dựa trên những mục đích cụ thể, người theo dõi hồ sơ đánh giá có thể thay đổi, đó có thể là GV, các cơ sở giáo dục hoặc bản thân SV.

Mỗi tác giả đều đưa ra những luận điểm riêng về hồ sơ bài tập và đánh giá, tuy nhiên có một điểm chung đó là hồ sơ bài tập và đánh giá không chỉ là tập hồ sơ lưu trữ các bài tập của người học mà còn phản ánh quá trình phát triển, những tiến bộ của người tạo nên nó. Khi làm việc với hồ sơ bài tập và đánh giá, người học có thể phát huy tính chủ động, ngoài ra ý thức tự giác trong học tập cũng luôn được thúc đẩy. Điều này được thể hiện thông qua việc thường xuyên tự đánh giá quá trình học và năng lực học tập của bản thân.

Fourie và Van Niekerk [5] phát triển một số bước để giúp GV khi áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá trong giảng dạy bao gồm: (i) Lựa chọn khung các tập bài viết (trình tự thời gian, chủ đề, định hướng về các vấn đề); (ii) Theo dõi các tập bài viết; (iii) Mục tiêu, mục đích, kế hoạch hành động, nội dung các tập bài viết tự lựa chọn hay theo bài giảng.

2.2. Các nghiên cứu trước đây

Nghiên cứu của Roohani và Taheri [8] về mức độ sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá nhằm đánh giá hiệu quả học viết của SV qua các bài viết thông báo về nội dung cụ thể bằng cách cung cấp các bằng chứng xác thực. Với dạng bài viết này, người đọc có thể đánh giá sự kiện, vấn đề một cách khách quan, không bị tác động bởi cảm xúc chủ quan. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc áp dụng các tập bài viết đã đem lại nhiều lợi ích cho SV trong

việc học kỹ năng viết. SV biết cách sắp xếp các từ thành câu và đoạn văn tốt hơn để truyền đạt ý tưởng, ý kiến và cảm nhận của mình vì họ đã nắm được các bước trong quá trình viết. SV cũng đã thể hiện động lực tích cực và sự đánh giá cao với việc học viết qua các tập viết. Họ hào hứng chỉnh sửa, thay đổi bản thảo của mình để trở thành tác phẩm tốt nhất trong mỗi cuộc họp.

Fahim và Jalili trong nghiên cứu *The impact of writing portfolio assessment on developing editing ability of Iranian EFL learners* (Ảnh hưởng của việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá nhằm phát triển khả năng biên tập của người học tiếng Anh tại Iran) [4] nhận định rằng, việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá giống như cách thay thế cho việc học theo phương pháp truyền thống. Nghiên cứu được thực hiện với sự tham gia của 38 người học tiếng Anh tại Iran với mục đích điều tra hiệu quả của việc áp dụng các tập bài viết trong việc phát triển kỹ năng chỉnh sửa của người học tiếng Anh tại Iran. Trong quá trình thực hiện nghiên cứu, người học được yêu cầu làm các bài tập viết. Sau đó, họ tự biên tập bài viết của mình và chỉnh sửa các bài viết của mình theo các tiêu chí gồm nội dung, tổ chức, ngữ pháp và chính tả. Kết quả chỉ ra rằng người học có khả năng chỉnh sửa lại bài viết của họ. Chỉnh sửa dường như là một cách hiệu quả để người học có thể phát huy được cách tổ chức bài viết của mình.

Một nghiên cứu khác của Fahed Al-Serhani *The effect of portfolio assessment on the writing performance of EFL secondary school students in Saudi Arabia* (Ảnh hưởng của hồ sơ bài tập và đánh giá tới hiệu quả học viết của học sinh cấp 2 tại Ả Rập Xê Út) [3] đã điều tra tác động chiến lược áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá trong việc dạy và học kỹ năng viết của học sinh tại vùng Al-Jouf, Ả Rập Xê Út. Mục

đích của nghiên cứu là để xác định liệu mô hình học qua các tập bài viết có đem lại hiệu quả trong việc cải thiện khả năng viết tiếng Anh cho học sinh nói chung và kỹ năng viết sản phẩm cũng như quy trình viết nói riêng hay không. Người tham gia nghiên cứu gồm 63 học sinh nữ chia làm 2 nhóm gồm 30 bạn trong nhóm đối chứng (học theo phương pháp truyền thống) và 33 bạn trong nhóm thử nghiệm (áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá). Dữ liệu được thu thập thông qua bài kiểm tra viết tiếng Anh, phiếu tự đánh giá theo thang chấm điểm thành phần, bảng câu hỏi tự báo cáo về quy trình viết, phiếu tự đánh giá tổng thể. Kết quả nghiên cứu cho thấy trước khi sử dụng các công cụ nghiên cứu, hai nhóm có trình độ tương đương với khả năng viết tiếng Anh chưa thực sự tốt. Tuy nhiên, sau khi áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá đã có sự cải thiện đáng kể về khả năng viết tiếng Anh và kỹ năng viết sản phẩm của học sinh thuộc nhóm thực nghiệm so với nhóm đối chứng. Từ nghiên cứu trên có thể nhận thấy mô hình học viết qua hồ sơ bài tập và đánh giá được coi là một chiến lược giảng dạy cũng như một công cụ đánh giá hiệu quả vì nó giúp học sinh nâng cao kỹ năng viết và quá trình học viết.

Các nghiên cứu trên đã chỉ ra một số ưu điểm của việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá gồm: (1) khuyến khích sự tự đánh giá, suy ngẫm và tư duy phản biện của người học; (2) đo hiệu quả học tập dựa trên các mẫu bài làm thực tế của người học; (3) linh hoạt trong việc đánh giá cách người học hoàn thành mục tiêu học tập của mình; (4) cho phép người dạy và người học chia sẻ trách nhiệm trong việc đặt ra các mục tiêu học tập và đánh giá sự tiến độ đạt được cho các mục tiêu đó; (5) tạo cơ hội cho người học có nhiều ý kiến đóng góp vào quá trình học tập; (6) tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động học tập hợp tác, bao gồm đánh giá và dạy kèm, các nhóm học tập hợp

tác; (7) cung cấp quy trình tạo cấu trúc việc học tập theo từng giai đoạn; (8) tạo cơ hội cho người dạy và người học thảo luận về các mục tiêu học tập và hướng tới các mục tiêu đó qua các bài thảo luận cấu trúc và phi cấu trúc; (9) cho phép đánh giá sự tiến bộ của người học theo nhiều khía cạnh.

3. Phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu

3.1. Cách tiếp cận nghiên cứu

Nghiên cứu này được thực hiện bằng phương pháp nghiên cứu hành động. SV thực hiện bài kiểm tra Viết tiếng Anh trước và sau thử nghiệm để đánh giá hiệu quả của việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá đối với học kỹ năng viết. Ngoài ra, bảng câu hỏi điều tra được phát cho SV để tìm hiểu thái độ của SV với việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá trong giờ học Viết.

Tác giả sử dụng mô hình nghiên cứu hành động của Nunan (1992), bao gồm 6 bước thực hiện: khởi xướng (initiation), điều tra sơ bộ (preliminary investigation), giả thuyết (hypothesis), can thiệp (intervention), đánh giá (evaluation) và phổ biến (dissemination). Các bước thực hiện được cụ thể hóa theo Bảng 1.

3.2. Phương pháp thu thập dữ liệu

Quá trình thu thập dữ liệu được thực hiện với sự tham gia của 36 SV năm thứ nhất của Khoa Kế toán - Kiểm toán thuộc lớp học phần tiếng Anh 1, mã lớp học phần 2281ENTH1411 trong học kỳ 1, năm học 2022-2023. Những SV này ở độ tuổi từ 18 đến 19 tuổi và đã học tiếng Anh được hơn 10 năm. Để có được dữ liệu nghiên cứu về trình độ viết tiếng Anh của SV, bài viết thực hiện các điều tra sau:

(1) Kiểm tra trình độ kỹ năng viết của SV trước khi cho SV ứng dụng hồ sơ bài tập và đánh giá. Để có được kết quả, chúng

Bảng 1. Quy trình thực hiện nghiên cứu

Bước thực hiện	Nội dung thực hiện
Khởi xướng (Tuần 1 đến tuần 2)	Nhận thấy những vấn đề của SV gặp phải khi học kỹ năng Viết (lỗi dấu câu, bố cục, ngữ pháp, thiếu vốn từ, diễn đạt lủng củng, thờ ơ khi học Viết,...), tác giả nghĩ đến việc phải áp dụng một phương pháp mới nhằm giúp SV cải thiện kỹ năng Viết và có thái độ tích cực với việc học nói.
Điều tra sơ bộ (Tuần 3 đến tuần 4)	Bài kiểm tra Viết tiếng Anh trước thử nghiệm (pre-test) được phát cho SV làm với mục đích đánh giá năng lực Viết tiếng Anh của SV.
Giả thuyết	Kỹ năng Viết tiếng Anh của SV chưa được tốt nên cần áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá để nâng cao kỹ năng Viết tiếng Anh cho SV.
Can thiệp (Tuần 5 đến tuần 10)	Dựa vào kết quả của bài kiểm tra Viết trước thử nghiệm, tác giả lập kế hoạch và áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá. Hồ sơ bài tập và đánh giá được triển khai với SV năm thứ 1 của Khoa Kế Toán - Kiểm toán ở học kỳ 1, năm học 2022-2023 trong 5 tuần. Tác giả cho SV làm bài kiểm tra Viết sau thực nghiệm (post-test) với mục đích đánh giá khả năng Viết của SV sau khi hồ sơ bài tập và đánh giá được áp dụng. Bài kiểm tra Viết tiếng Anh sau thử nghiệm (post-test) được phát cho SV làm với mục đích đánh giá năng lực Viết tiếng Anh của SV. Thông qua kết quả thu được, tác giả so sánh với bài kiểm tra trước thử nghiệm để đánh giá hiệu quả của hồ sơ bài tập và đánh giá đã áp dụng.
Đánh giá (Tuần 11)	Tác giả phát bảng câu hỏi điều tra để tìm hiểu thái độ của SV với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá trong giờ học Viết.
Phổ biến (Tuần 12)	Tác giả chia sẻ kết quả của nghiên cứu với các đồng nghiệp.

tôi đã thiết kế 1 bài kiểm tra viết, bao gồm 3 loại bài tập: viết lại câu, xây dựng câu và viết đoạn. Sau khi cho SV làm bài kiểm tra, GV sẽ chấm điểm. Kết quả điểm của SV sẽ được phân loại thành 3 nhóm: nhóm SV dưới điểm trung bình (dưới 5 điểm), nhóm SV đạt từ 5 điểm đến 7 điểm và nhóm SV đạt từ 8 điểm đến 10 điểm.

Với kết quả bài kiểm tra Viết thu được, tác giả thiết kế 1 hồ sơ bài tập và đánh giá bao gồm 8 chủ đề: bản thân tôi, người bạn thân nhất của tôi, gia đình tôi, quê hương tôi, môn học ưa thích của tôi, màu sắc ưa thích của tôi, môn thể thao ưa thích của tôi và cơ thể của tôi. Mỗi tuần, tác giả phát cho SV tài liệu gồm các loại bài tập viết từ dễ đến khó. Sau khi SV hoàn thành, tác giả sử dụng một số cách thức đánh giá như SV tự đánh giá nhau

theo cặp hoặc theo nhóm và GV đánh giá SV. Thông thường, tác giả đưa ra cách để SV tự sửa lỗi, tiếp đó tác giả gợi ý thêm một số cách soạn bài tập viết với chủ đề tương tự. SV ghi lại gợi ý của GV và làm tài liệu GV phát tại nhà. Trong bài học tiếp theo, tác giả cung cấp cho SV một tài liệu khác với những bài tập tương tự để đánh giá sự cải thiện của SV sau khi tự học tại nhà. Với mỗi chủ đề, GV và SV mất 90 phút để hoàn thành. Quá trình này tiếp tục diễn ra đến khi hoàn thành 8 chủ đề. Trong thời gian này, các tài liệu mà GV phát được SV thu lại và đóng quyển để tự đánh giá. Cuối cùng, SV làm lại bài kiểm tra mà đã được sử dụng khi bắt đầu thử nghiệm. Bài kiểm tra này được GV chấm và so sánh với kết quả ban đầu.

(2) Kiểm tra trình độ của SV sau khi cho

SV ứng dụng hồ sơ bài tập và đánh giá. Sau 10 tuần làm và áp dụng các tập bài viết, SV được phát bảng câu hỏi điều tra để tự đánh giá về thái độ của mình đối với cách thức học viết mới này.

3.3. Phương pháp phân tích dữ liệu

Dữ liệu định lượng được thu thập từ kết quả của 2 bài kiểm tra viết trước và sau khi áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá để đánh giá hiệu quả của các tập bài viết tới việc cải thiện kỹ năng viết cho SV Trường Đại học Thương mại (năm học 2022-2023).

Ngoài ra, dữ liệu định lượng còn được thu thập từ bảng câu hỏi điều tra với các câu hỏi tập trung vào cảm nhận của SV với việc áp dụng các tập bài viết trong giờ học Viết. Bảng câu hỏi đã sử dụng Thang đo Likert 5 điểm (1= hoàn toàn không đồng ý; 2= không đồng ý; 3= không chắc; 4= đồng ý; 5= hoàn toàn đồng ý). Dữ liệu định lượng được tổng hợp, phân tích trên Excel và chuyển thành dạng phần trăm, bảng biểu.

4. Kết quả nghiên cứu

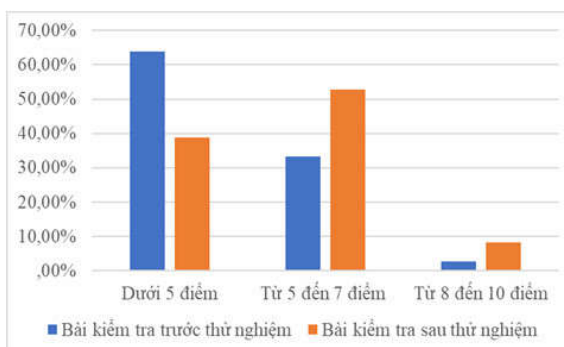
4.1. Kết quả từ hai bài kiểm tra trước và sau khi áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá

Bảng 1. Kết quả của hai bài kiểm tra (Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả)

Điểm	Bài kiểm tra trước thử nghiệm	Bài kiểm tra sau thử nghiệm
Dưới 5 điểm	23 (63,9%)	14 (38,9%)
Từ 5 đến 7 điểm	12 (33,3%)	19 (52,8%)
Từ 8 đến 10 điểm	1 (2,8%)	3 (8,3%)
Tổng cộng	36	36

Theo số liệu từ Bảng 1, SV đã thể hiện sự tiến bộ đáng kể trong việc học viết. Tỷ lệ SV đạt mức điểm dưới 5 giảm mạnh từ 63,9% xuống 38,9%, SV đạt mức điểm từ 5 đến 7 tăng lên 52,8%, và số lượng SV đạt từ 8 đến 10 điểm tăng nhẹ từ 1 SV tăng lên 3 SV. Có

thể nhìn thấy sự tiến bộ của SV qua Biểu đồ 1.



Biểu đồ 1. So sánh kết quả của hai bài kiểm tra trước và sau thử nghiệm (Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả)

Từ Biểu đồ 1 có thể thấy rằng, rõ ràng đã có sự cải thiện trong kỹ năng viết của SV trong bài kiểm tra trước và sau thử nghiệm hồ sơ bài tập và đánh giá.

4.2. Kết quả về thái độ của sinh viên với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá

Nhằm tìm hiểu thái độ của SV với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá, bảng câu hỏi điều tra với 5 câu được tác giả phát cho SV, qua đó khảo sát quan điểm của SV khi họ thực hành các tập bài viết trong quá trình thực hiện thử nghiệm.

Sau đây là kết quả về thái độ của SV với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá (Xem bảng 2):

Từ số liệu thống kê ở Bảng 2 có thể thấy rằng, 58,3% SV được khảo sát cho rằng hồ sơ bài tập và đánh giá khuyến khích sự tự đánh giá, suy ngẫm và tư duy phản biện của người học, số còn lại không chắc hoặc tỏ thái độ không đồng ý với điều này. Khi được hỏi liệu hồ sơ bài tập và đánh giá có giúp việc đánh giá mục tiêu học tập của người học linh hoạt không, 72,3% SV cho biết họ đồng ý là các tập bài viết giúp họ thực hiện việc đó, trong khi đó 22,2% SV cho rằng các tập bài viết không thể làm được điều này. Hơn 58% SV cho rằng các tập bài viết tạo điều kiện thuận

Bảng 2. Thái độ của SV với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá (Nguồn: Kết quả điều tra của tác giả)

Câu phát biểu	Tỉ lệ phản hồi				
	Hoàn toàn không đồng ý	Không đồng ý	Không chắc	Đồng ý	Hoàn toàn đồng ý
1. Hồ sơ bài tập và đánh giá khuyến khích sự tự đánh giá, suy ngẫm và tư duy phản biện của người học	3 (8,3%)	6 (16,7%)	6 (16,7%)	12 (33,3%)	9 (25%)
2. Hồ sơ bài tập và đánh giá giúp việc đánh giá mục tiêu học tập của người học linh hoạt	5 (13,9%)	3 (8,3%)	2 (5,6%)	20 (55,6%)	6 (16,7%)
3. Hồ sơ bài tập và đánh giá tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động học tập hợp tác	7 (19,4%)	4 (11,1%)	4 (11,1%)	11 (30,6%)	10 (27,8%)
4. Hồ sơ bài tập và đánh giá tạo cơ hội cho người học có nhiều ý kiến đóng góp vào quá trình học tập	6 (16,7%)	7 (19,4%)	8 (22,2%)	9 (25%)	6 (16,7%)
5. Hồ sơ bài tập và đánh giá cho phép đánh giá sự tiến bộ của người học theo nhiều khía cạnh.	5 (13,9%)	5 (13,9%)	4 (11,1%)	12 (33,3%)	10 (27,8%)

lợi cho các hoạt động học tập hợp tác, số SV phân vân chiếm 11,1%. 41,7% SV đồng ý rằng hồ sơ bài tập và đánh giá tạo cơ hội cho người học có nhiều ý kiến đóng góp vào quá trình học tập. Ngoài ra, số lượng SV đồng ý rằng hồ sơ bài tập và đánh giá cho phép đánh giá sự tiến bộ của người học theo nhiều khía cạnh cũng chiếm tỉ lệ cao với 61,1%.

4.3. Thảo luận

Kết quả thu được từ hai bài kiểm tra đã chứng minh rằng, SV đã đạt những tiến bộ rõ rệt trong việc học Viết qua hồ sơ bài tập và đánh giá. Trước khi làm hồ sơ bài tập và đánh giá, điểm kiểm tra của SV khá thấp, phần lớn dưới điểm trung bình (<5) (63,9%), số lượng SV đạt điểm trung bình khá (5-7) không cao, chiếm 33,3%, số SV đạt điểm cao (8-10) rất thấp (1%). Tuy nhiên, sau khi SV làm hồ sơ bài tập và đánh giá, năng lực Viết của SV đã có sự thay đổi đáng kể. Điều này thể hiện rõ qua kết quả của bài kiểm tra sau thử nghiệm, cụ thể là SV đạt điểm trung bình (<5) chỉ là 38,9%, SV đạt mức điểm từ 5-7 chiếm 52,8% và SV đạt mức điểm từ 8-10% chiếm 8,3%. Kết quả này cho thấy việc áp dụng hồ sơ bài

tập và đánh giá có tác động tích cực tới việc cải thiện kỹ năng Viết cho SV Trường Đại học Thương mại.

Ngoài ra, kết quả thu được từ bảng câu hỏi điều tra cũng bộc lộ thái độ tích cực của SV với việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá. Phần lớn SV đồng ý rằng việc làm các tập bài viết khuyến khích sự tự đánh giá, suy ngẫm và tư duy phản biện của người học, tạo điều kiện cho các hoạt động học tập hợp tác, tạo cơ hội cho người học có nhiều ý kiến đóng góp vào quá trình học tập cũng như cho phép đánh giá sự tiến bộ của người học theo nhiều khía cạnh. Như vậy, có thể thấy rằng việc học Viết qua các tập bài viết không chỉ giúp nâng cao kỹ năng Viết mà còn đem lại những tác động tích cực tới thái độ học tiếng Anh, tư duy phản biện của người học.

Những nghiên cứu trước đây đã chứng minh được hiệu quả của việc sử dụng hồ sơ bài tập và đánh giá đối với việc nâng cao kỹ năng Viết cho người học. Cụ thể là, SV biết cách sắp xếp các từ thành câu và đoạn văn tốt hơn để truyền đạt ý tưởng, ý kiến và cảm

nhận của mình. SV cũng đã thể hiện động lực tích cực và sự đánh giá cao với việc học viết qua hồ sơ bài tập và đánh giá. Việc học viết qua hồ sơ bài tập và đánh giá giúp SV biết cách chỉnh sửa sản phẩm, từ đó SV có thể phát huy cách thức tổ chức bài viết của mình. Đối với GV, việc giao các tập bài viết cho SV cũng được coi là một chiến lược giảng dạy tối ưu, nâng cao kỹ năng Viết cho SV. Kết quả nghiên cứu hiện tại cho thấy việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá thực sự hữu ích trong việc nâng cao kỹ năng Viết cho SV Trường Đại học Thương mại.

5. Kết luận

Hồ sơ bài tập và đánh giá đóng một vai trò quan trọng trong việc cải thiện kỹ năng viết của SV. Với kết quả thu được từ hai bài kiểm tra Viết trước và sau thử nghiệm, SV đã có sự cải thiện đáng kể về năng lực Viết của bản thân cũng như họ có thể theo dõi quá trình tiến bộ đối với kỹ năng Viết qua từng chủ đề Viết đã thực hành. Bên cạnh đó, bảng câu hỏi điều tra được phát cho SV cũng chứng minh rằng phần đông SV thể hiện thái độ tích cực đối với việc thực hành hồ sơ bài tập và đánh giá, cụ thể là SV phát huy tính chủ động và ý thức tự học.

Những phân tích trên cho thấy hồ sơ bài tập và đánh giá là một công cụ dạy và học hữu ích có thể ứng dụng nhằm phát triển kỹ năng Viết. Hồ sơ bài tập và đánh giá nhấn mạnh những tiến bộ người học đạt được trong một khoảng thời gian cụ thể. Ngoài ra, hồ sơ bài tập và đánh giá thể hiện được tính linh hoạt khi tạo không gian cho người học tự chủ hơn trong học tập. Đặc biệt, hồ sơ bài tập và đánh giá còn nâng cao năng lực tự đánh giá, kiểm điểm của người học. Hồ sơ bài tập và đánh giá cũng tạo điều kiện cho người học tự chỉnh sửa qua sự hỗ trợ từ phía bạn học và GV, qua đó giảm áp lực và tăng động lực trong quá trình viết bài, nâng cao hiệu quả và

chất lượng của mỗi sản phẩm viết.

Nhìn chung, hồ sơ bài tập và đánh giá hoàn toàn có thể áp dụng và phát huy tính hữu ích của nó trong môi trường học tập ở Việt Nam. Tuy nhiên, GV cũng cần sáng tạo, linh hoạt và đầu tư thêm thời gian, công sức nhằm xây dựng chương trình học hợp lý về nội dung, thời gian để giúp cho việc áp dụng hồ sơ bài tập và đánh giá đạt hiệu quả cao trong việc dạy và học ngoại ngữ, từ đó cải thiện kết quả học đối với người học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Barrot, J. S., "Using Facebook-based e-portfolio in ESL writing classrooms: Impact and challenges", *Language, Culture and Curriculum*, Vol.29(3), pp.286-301, 2016.
- [2] Derakhshan, A., & Shakki, F., "The effect of dynamic assessment on elementary EFL learners' listening comprehension through mediational strategies", *International Journal of English Language & Translation Studies*, Vol.4(2), pp.29-45, 2016.
- [3] Fahed Al-Serhani, W., *The effect of portfolio assessment on the writing performance of EFL secondary school students in Saudi Arabia*, Unpublished M.A Thesis, Taibah University, 2007.
- [4] Fahim, M., & Jalili, S., "The impact of writing portfolio assessment on developing editing ability of Iranian EFL learners", *Journal of Language Teaching and Research*, Vol.4(3), pp.496- 503, 2013.
- [5] Fourie, I., & Van Niekerk, D., "Using Portfolio Assessment in a Module in Research Information Skills", *Education for Information*, Vol.17(4), pp.333-352, 1999.
- [6] Ghoorchaei, B., & Tavakoli, M., "Students' perceptions about writing portfolios: A case of Iranian EFL students", *Research in English Language Pedagogy*, Vol.8(1), pp.21-42, 2019.
- [7] Meihami, H., Hussein, F., & Sahragard, R., "Portfolio-based writing instruction as a venue to provide corrective feedback on EFL learners' writing performance", *Journal of Modern Research in English Language Studies*, Vol.5(3), pp.119-136, 2018.
- [8] Roohani, A., & Taheri, F., "The effect of portfolio assessment on EFL learners' expository writing ability", *Iranian Journal of Language Testing*, Vol.5(1), pp.46-59, 2015.
- [9] Yang, N., "Integrating portfolio into learning strategy-based instruction for EFL college students", *IRAL*, Vol.41(4), pp.293-317, 2003.